

ĐÔI NÉT VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ

ThS. LÊ THỊ LÂM*

1. Giáo dục đạo đức (GDĐĐ) cho học sinh (HS) là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của mọi nhà trường. Quản lý (QL) GDĐĐ cho HS là QL một nội dung, nhiệm vụ giáo dục cụ thể của nhà trường. Đạo đức không phải “từ trên trời rơi xuống”, đó là kết quả của quá trình rèn luyện kiên trì, bền bỉ hàng ngày của mỗi người. Đạo đức HS được hình thành và phát triển trong quá trình giáo dục, có mục đích, có tổ chức, có kế hoạch của nhà trường - tức là, có sự QL, điều khiển của các nhà QL giáo dục. Nhà QL có chức năng tổ chức, điều khiển quá trình giáo dục, xác định mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GDĐĐ sao cho phù hợp với logic hình thành phát triển nhân cách HS; phù hợp với mục tiêu yêu cầu giáo dục chung của nhà trường.

Bản chất của giáo dục là sự tác động qua lại giữa nhà giáo dục và đối tượng giáo dục, thông qua tổ chức cuộc sống, hoạt động, giao lưu, nhằm nâng cao nhận thức, hình thành tình cảm, thái độ, niềm tin, rèn luyện thói quen hành vi đạo đức tốt đẹp theo mục tiêu giáo dục của nhà trường và phù hợp với chuẩn mực giá trị của xã hội. Đạo đức, nhân cách của HS được hình thành, phát triển trong quá trình giáo dục của nhà trường. Quá trình giáo dục tổ chức cho HS tham gia các loại hình hoạt động sao cho phù hợp với đặc điểm lứa tuổi và điều kiện sự phạm cụ thể, đưa HS vào những môi trường thuận lợi cho sự phát triển đạo đức, nhân cách. Cùng với đó, phát hiện ra những ưu điểm, nhược điểm trong cấu trúc tổ chất bẩm sinh, di truyền của HS để có những biện pháp tác động sự phạm, nhằm phát triển những tố chất tốt đẹp và khắc phục những khiếm khuyết, hạn chế, làm cho đạo đức, nhân cách HS ngày càng hoàn thiện.

2. GDĐĐ cho HS là quá trình có mục đích, tổ chức, phối hợp thống nhất giữa hoạt động của nhà giáo dục và đối tượng giáo dục, nhằm chuyển hoá những chuẩn mực giá trị đạo đức của xã hội thành phẩm chất đạo đức của cá nhân HS theo mục tiêu giáo dục của nhà trường. QL GDĐĐ cho HS là quá trình tổ chức, phối hợp các lực lượng giáo dục, điều khiển các loại hình hoạt động của nhà trường nhằm

đảm bảo cho quá trình GDĐĐ diễn ra đúng kế hoạch và đạt được mục tiêu chuyển hoá những chuẩn mực giá trị đạo đức của xã hội thành phẩm chất đạo đức của cá nhân HS với chất lượng cao nhất.

2.1. Mục đích của QL GDĐĐ cho HS là đảm bảo cho các hoạt động giáo dục diễn ra theo một hệ thống nhất quán, phù hợp với quy luật giáo dục, nhằm khai thác, sử dụng có hiệu quả các tiềm lực của nhà trường và xã hội cùng tham gia vào quá trình giáo dục. GDĐĐ cho HS là nhiệm vụ trung tâm của nhà trường, đòi hỏi mọi giáo viên (GV), mọi tổ chức, lực lượng trong nhà trường cùng phải tham gia. Tuy nhiên, GDĐĐ cho HS không phải chỉ bằng những bài thuyết giảng về đạo đức công dân, mà phải thông qua mọi loại hình hoạt động đa dạng; phải được QL, tổ chức theo một kế hoạch chung, thống nhất cho mọi lực lượng, mọi hoạt động; huy động mọi tiềm lực và tổ chức, phối hợp các lực lượng tham gia vào quá trình giáo dục, cùng hướng tới mục tiêu chung của nhà trường.

2.2. Nội dung QL GDĐĐ cho HS là QL toàn bộ các lực lượng tham gia vào quá trình giáo dục và mọi hoạt động của các lực lượng đó. Phương thức QL chủ yếu thông qua hệ thống kế hoạch giáo dục của nhà trường; diễn ra theo những quy luật của quá trình giáo dục. Người QL có nhiệm vụ nắm quy luật đó và đề ra các nguyên tắc chỉ đạo sao cho phù hợp với quy luật, trên cơ sở đó, xác định nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục cho từng loại đối tượng; dự kiến thời gian theo thời khóa biểu của từng tuần, tháng, quý, từng học kì đến cả năm học, khoá học.

2.3. Chủ thể QL GDĐĐ cho HS trong nhà trường là đội ngũ cán bộ QL giáo dục và các tổ chức QL của nhà trường, đứng đầu là hiệu trưởng. Mọi hoạt động của chủ thể QL giáo dục được thực hiện dựa trên các nguyên tắc QL giáo dục nhà trường; trong đó, nguyên tắc “tập trung dân chủ” được xác định là nguyên tắc cơ bản. Ở trường trung học cơ sở (THCS), chủ thể QL GDĐĐ cho HS cũng đồng thời là chủ thể tham gia vào quá trình giáo dục, họ vừa phải có kiến thức về QL

* Phòng GD-ĐT quận Hai Bà Trưng - TP. Hà Nội

giáo dục, vừa phải có hiểu biết và kĩ năng thực tiễn về GDĐĐ.

2.4. Đối tượng QL là các tổ chức và cá nhân tham gia vào quá trình GDĐĐ cho HS, gồm: nhà trường, gia đình và xã hội; nhưng chủ yếu vẫn là đội ngũ GV và HS. Mỗi quan hệ giữa chủ thể QL với đối tượng QL chỉ có tính tương đối, đối tượng QL chịu sự QL của chủ thể QL và mọi hoạt động phải tuân thủ theo yêu cầu của chủ thể QL. Từ những yêu cầu của chủ thể QL, đối tượng QL phải chuyển hoá thành yêu cầu của chính bản thân mình. Ngược lại, đối tượng QL tiếp nhận những tác động của chủ thể QL không phải thụ động, máy móc, mà được thực hiện một cách có ý thức, chọn lọc. Vì vậy, kết quả hoạt động GDĐĐ cho HS cao hay thấp phần lớn phụ thuộc vào thái độ của đối tượng QL.

3. Về phương diện thực tiễn, GDĐĐ cho HS nói chung và HS THCS nói riêng, đang là vấn đề được toàn ngành giáo dục và cả xã hội quan tâm với những luồng ý kiến trái chiều nhau. Tại Hội thảo khoa học toàn quốc của Hội khoa học Tâm lí - Giáo dục Việt Nam năm 2008: "*GDĐĐ cho HS, sinh viên ở nước ta: Thực trạng và giải pháp*", các nhà khoa học, nhà sư phạm đã thẳng thắn nhìn vào sự thật, chỉ ra những số liệu đáng báo động về sự tha hoá đạo đức của HS, sinh viên hiện nay. Đặc biệt hơn, sự tha hoá về đạo đức đang diễn ra cả trong các trường THCS, nơi tập trung HS đang ở độ tuổi sắp trưởng thành nhân cách và chuẩn bị vào đời. Thực tiễn đó đặt ra những yêu cầu cấp thiết hiện nay là phải tìm ra giải pháp tổ chức, điều khiển hoạt động GDĐĐ cho HS ở các nhà trường THCS. Con đường cơ bản để GDĐĐ cho HS THCS chính là *hoạt động học tập và hoạt động phong trào, sinh hoạt tập thể*. Chúng ta cần giáo dục HS trong tập thể, bằng tập thể và vì tập thể, từ đó, biến quá trình giáo dục thành tự giáo dục.

Hoạt động ngoài giờ lên lớp là một hoạt động giáo dục cơ bản góp phần thực thi quá trình giáo dục nhân cách HS; giúp làm nảy sinh phẩm chất, tình cảm mới, phát triển phẩm chất tốt đẹp ở mỗi con người. Đây là hoạt động mang tính tự giác, tự quản cao nên không thể áp đặt, rập khuôn máy móc. Nhà trường cần chú ý tới nguyện vọng, sở trường, hứng thú của HS, tổ chức các hoạt động phải sinh động, hấp dẫn. Vì vậy, nội dung và hình thức hoạt động ngoài giờ lên lớp phải phong phú, đa dạng, phù hợp với tâm lí lứa tuổi HS để phát triển những phẩm chất đạo đức, hành vi thói quen đạo đức và ý thức vươn lên hoàn thiện nhân cách HS.

Cần đa dạng hóa các hình thức hoạt động ngoài giờ lên lớp, thực hiện xen kẽ cùng với các môn học

trên lớp hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hoạt động hè, hay theo chủ điểm các ngày kỉ niệm lớn trong năm, chẳng hạn: - *Hoạt động công ích xã hội*, nhằm giáo dục ý thức góp phần xây dựng quê hương, gia đình sản xuất ra của cải vật chất, có thái độ đúng với người lao động; - *Hoạt động văn hóa nghệ thuật*: bồi dưỡng, làm phong phú thêm đời sống tinh thần; bồi dưỡng lòng khát khao cái đẹp, đưa cái đẹp vào cuộc sống, biết thưởng thức cái đẹp để có hành động đẹp; - *Hoạt động thể thao quốc phòng, tham quan du lịch*: giáo dục tinh kỉ luật, tinh thần tương trợ, đoàn kết, năng động, sáng tạo, hình thành thái độ hành vi bảo vệ môi trường và tăng lòng yêu quê hương đất nước; - *Tim hiểu ứng dụng khoa học kĩ thuật, phục vụ học tập* để mở rộng, khắc sâu kiến thức đã học, ứng dụng vào cuộc sống.

Cần đảm bảo triển khai nội dung GDĐĐ cho HS đúng chương trình. Đó là những: *chuẩn mực đạo đức* (gồm 8 chủ đề: sống cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư; sống tự trọng và tôn trọng người khác; sống có kỉ luật; sống nhân ái, vị tha; sống hội nhập; sống có văn hóa; sống chủ động, sáng tạo; sống có mục đích); *chuẩn mực pháp luật* (gồm 5 chủ đề: quyền trẻ em, quyền và nghĩa vụ công dân trong gia đình; quyền và nghĩa vụ công dân về văn hóa, giáo dục và kinh tế; các quyền tự do cơ bản của công dân; Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền và nghĩa vụ công dân trong QL nhà nước)... Để thực hiện tốt những nội dung GDĐĐ, cần thực hiện dưới những hình thức khác nhau, như: lồng ghép với môn *Giáo dục công dân*; tích hợp nội dung giáo dục với các môn học khác; thông qua những hoạt động khác ở trong và ngoài nhà trường (lao động, thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ, tham quan, du lịch, rèn kĩ năng sống...); đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tập thể, lễ hội (khai giảng, phát động thi đua, kỉ niệm các ngày lễ lớn...). Cùng với đó, vận dụng phù hợp, linh hoạt ba nhóm phương pháp: *thuyết phục, tổ chức hoạt động, kích thích hành vi* dưới những hình thức khác nhau.

4. Để tiến hành tốt những giải pháp trên, các trường THCS cần bảo đảm các điều kiện như: Hiệu trưởng nhà trường phải căn cứ vào **Luật Giáo dục** và những chỉ thị của Bộ GD-ĐT, các cấp lãnh đạo để đề ra những biện pháp thích hợp hướng hoạt động ngoài giờ lên lớp vào thực hiện mục tiêu giáo dục chủ yếu là "*dạy người*". Khi xây dựng kế hoạch, phải căn cứ vào những hướng dẫn của Bộ, Sở GD-ĐT về hoạt động ngoài giờ lên lớp để ra kế hoạch cho sát, trong kế hoạch cần chọn lọc các hoạt động phù hợp, xác định

(Xem tiếp trang 27)

hợp, từng điều kiện và hoàn cảnh cụ thể để tránh gây ra những hệ quả đáng tiếc cho cả người lao động cũng như đơn vị sử dụng lao động. □

Tài liệu tham khảo

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng. *Chỉ thị số 40-CT/TW* ngày 15/6/2004 về việc xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.
2. Ban chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW* ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, - đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.
3. Ban chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 32-NQ/TW* của Bộ Chính trị đề ra yêu cầu và xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng trở thành thành phố công nghiệp văn minh, hiện đại trước năm 2020.
4. Bộ GD-ĐT - Bộ Nội vụ. *Hướng dẫn định mức biên*

chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập. *Thông tư liên tịch số 35/2006/TTLT-BGDĐT-BNV*, 2006.

5. Sở GD-ĐT Hải Phòng. *Báo cáo tổng kết các năm học từ năm học 2010-2011 đến năm học 2013-2014*.
6. UBND TP. Hải Phòng. *Quyết định số 453/2010/QĐ-UBND* ngày 24/3/2010 về việc quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, viên chức và tiền lương đối với đơn vị sự nghiệp công lập tại TP. Hải Phòng.

SUMMARY

The article raised the current status of redundant teacher at upper secondary schools of Haiphong Education. Identifying the causes and consequences of the problem of redundant teachers to the development of education and training in the next period. The solution to gradually reduce the number of redundant teachers, it is also a way to improve the quality of teachers, education management - key issues, crucial in education and training sector.

Một số giải pháp nâng cao...

(Tiếp theo trang 14)

3. *Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non* (ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 của Bộ GD-ĐT).
4. Công văn số 1700/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 26/03/2012 về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT của Bộ GD-ĐT).
5. Chỉ thị 40-CT/TW ngày 15/6/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá IX về xây dựng và nâng cao chất đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.
6. Đinh Quang Báo. "Giải pháp đổi mới phương pháp đào tạo giáo viên nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên". *Tạp chí Giáo dục*, số 105, kì 1/2005.

SUMMARY

In the face of the requirements of the integration and development trends, with attempts and efforts to improve the efficiency of pre-school teachers in District 2, there have been very significant initial results so far, contributing to changes in both educational quality and efficiency at the grassroots level. However, there are still some weaknesses and shortcomings of pre-school teachers such as: the abilities to innovate in teaching methods are limited, the abilities to observe and assess the kids as required by the new program are confined, the skills of use and application of information technology in education are not good,... Consequently, along with other localities effectuating Instruction No.40 of the Secretariat of the Party Central Committee on enhancement of quality of teachers and educational managers, Education and Training Branch of District 2 is also taking all proper measures to enhance the role of pre-school teachers.

Đôi nét về quản lý hoạt động...

(Tiếp theo trang 22)

chủ điểm cho từng thời gian, có lịch hoạt động hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, học kì, cả năm.

Ngoài ra, các hoạt động phải phong phú và đa dạng nhằm thu hút, hấp dẫn HS tham gia tích cực; có kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa cũng như hoạt động rèn kĩ năng sống... □

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Viết Vượng. *Giáo dục học*. NXB Đại học sư phạm, H. 2012.
2. Phạm Minh Hạc - Thái Duy Tuyên. *Định hướng giá trị con người Việt Nam thời kì đổi mới và hội nhập*. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, H. 2011.

SUMMARY

Moral education for students is the most important task of all schools. Management of ethics education for students is a content manager, task-specific education schools. However, activities in lower secondary schools today are not effectively implemented. The paper mentions the management of innovation activity content, methods and forms of organizing the ethics education for lower secondary school students today.